

**PHIẾU BÀI TẬP
TUẦN 14**

A. KIỂM TRA ĐỌC HIỂU – LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Nhắn tin

10 - 9

Linh a,
Quả sáng chị để trong lồng bàn.
Em nhớ quét nhà, học thuộc hai khổ thơ
và làm ba bài tập toán chị đã đánh dấu.
11 giờ chị về.

Chị Nga

9 giờ, 8 - 12

Linh a,
Tớ đến mà bạn không có nhà.
Tớ đem cho bạn bộ que chuyền.
Mai đi học, bạn nhớ mang quyển bài hát
cho tớ mượn nhé.

Hà

Dựa theo nội dung bài đọc, trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Chị Nga và Hà nhắn tin cho Linh bằng cách nào ?

- a. Gọi điện thoại. b. Viết ra giấy. c. Cả a và b.

Câu 2. Đặc điểm của tin nhắn là gì?

- a. Ngắn gọn. b. Đủ ý. c. Cả a và b đúng.

Câu 3. Tin nhắn dùng vào lúc nào?

- a. Khi muốn nói với ai đó điều gì.
- b. Khi không gặp được người nào đó.
- c. Khi muốn nói với ai đó điều gì mà không gặp được người đó.

Câu 4. Kéo thả những việc mà chị Nga và Hà nhắn cho Linh?



Chị Nga



Hà

2. Các việc làm ở nhà.

5. Linh mang quyển bài hát cho Hà mượn.

4. Hà mang đồ chơi cho Linh.

3. Giờ chị Nga về.

1. Nơi để quà sáng.

Câu 5. Từ ngữ nào trong các từ sau nói về tình cảm yêu thương giữa anh chị em với nhau?

a. trêu chọc

b. nhường nhịn



c. cãi cọ

d. dỗ dành

e. quát mắng

g. chăm sóc

Câu 6. Nối 2 cột để thành câu viết theo kiểu “Ai làm gì?”



Anh em

chăm sóc lẫn nhau.



Anh

nhường nhịn em.



Em

giúp đỡ nhau.



Chị em

học tập anh chị.



B. KIỂM TRA CHÍNH TẢ - TẬP LÀM VĂN

Câu 1. Điền *l* hay *n* vào chỗ trống:

- a.onganh đẩy nước in trời.
- b. Những cỗ máyặngề.

Câu 2. Chọn *i* hay *iê* để điền vào chỗ trống:

- a. mãi m.....t
- b. b.....t thự
- c. gỗ l.....m
- d. ch.....m sẽ

Câu 3. Chọn *ă* hay *â* để điền vào chỗ trống:

- a. khăn m.....
- b. m..... áo
- c. ch..... chần
- d. chuột nh.....

Câu 4. Em chọn dấu chấm hay dấu chấm hỏi để điền vào chỗ trống trong đoạn văn dưới đây.



Cô ơi, cháu muốn mua một chiếc váy ☐



Cháu mặc thử cái váy đỏ này đi! Có vừa không ☐



Hơi chật ạ ☐



Thế cái màu xanh này ☐



Hơi rộng ạ ☐



Cháu thử cái váy trắng kia đi! Cỡ này lớn hơn cỡ váy đỏ và bé hơn cỡ váy xanh ☐



Rất vừa ạ. Cháu cảm ơn cô! Nhưng ... cháu không thích màu trắng!

Câu 5. Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong các câu sau. Viết ba câu hoàn chỉnh vào vở của em.

a. Ăn kĩ lâu, cày sâu tốt lúa.

b. Ăn cỗ đi trước, nước đi sau.

c. Lúa lấp ló đầu bờ.

d. Một nhin chín điều lành.

e. Muốn phải hỏi, muốn giỏi phải học.



f. Mèo nhỏ chuột con.

g. Dao không gọt được chuối.

(Tục ngữ Việt Nam)